

TUẦN 2

Toán

TRỪ CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (có nhớ 1 lần)

TCT: 6

I. Mục tiêu:

- Giúp HS biết cách thực hiện về phép trừ các số có ba chữ số (có nhớ 1 lần ở hàng chục hoặc hàng trăm).
- Vận dụng được vào giải toán có lời văn (có một phép trừ).
BT: - Bài 1 (cột 1, 2, 3), - Bài 2 (cột 1, 2, 3), - Bài 3.

II. Đồ dùng dạy học: SGK, VBT

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS	
1. Ôn định:	- HS hát.	
2. Bài cũ:	2 HS lên bảng làm bài. - Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập 2 và 3. - Yêu cầu mỗi HS làm một cột bài 2. - GV nhận xét đánh giá phần bài cũ.	- HS 1: Lên bảng làm bài tập số 2. - HS 2: Làm bài 3. - 2 HS khác nhận xét bài bạn.
3. Bài mới:	- HS nhắc lại.	
a) Giới thiệu bài: Ghi bảng.		
b) Khai thác:		
* Giới thiệu phép trừ: 432 - 215 + Ghi bảng phép tính: 432 - 215 = ?	1 HS đứng tại chỗ nêu cách đặt tính. - Yêu cầu HS đặt tính. - Hướng dẫn HS cách tính. - Ghi nhận xét về cách tính như SGK.	
- Yêu cầu HS đặt tính. - Hướng dẫn HS cách tính. - Ghi nhận xét về cách tính như SGK.	- Lớp theo dõi hướng dẫn về cách trừ có nhớ một lần. - Rút ra nhận xét phép trừ này khác với phép trừ đã học là phép trừ có nhớ ở hàng chục.	
- Phép trừ này có gì khác so với các phép trừ đã học?		
* Phép trừ: 627 - 143 = ?	- Dựa vào ví dụ 1 đặt tính và tính khi đến hàng trăm thì dừng lại nghe GV hướng dẫn về cách tính tiếp.	
- Y/c HS thực hiện tương tự như đối phép tính trên. - Vậy phép trừ này có gì khác so với phép trừ ở ví dụ 1 chúng ta vừa thực hiện?	- Ở phép tính này khác với phép tính trên là trừ có nhớ sang hàng trăm.	
c) Luyện tập:	Bài 1:	
Bài 1: (cột 1, 2, 3)	1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Vận dụng cách tính qua 2 ví dụ để thực hiện làm bài.	
- Gọi HS nêu bài tập 1. - Yêu cầu vận dụng trực tiếp cách tính như phần lí thuyết tự đặt tính và tính kết quả. - Yêu cầu lớp làm miệng. - Gọi 1 số HS nhận xét bài bạn. - GV nhận xét đánh giá.	- HS nhận xét bài bạn.	
Bài 2: (cột 1, 2, 3)	Bài 2:	
- Gọi HS nêu yêu cầu BT. - Yêu cầu 3 HS lên bảng làm. - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào bảng con. - Gọi HS khác nhận xét bài bạn.	1 HS nêu yêu cầu bài tập. 3 HS lên bảng đặt tính và tính. - Lớp làm vào bảng con. - HS nhận xét bài bạn.	

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá. Bài 3: - GV gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Yêu cầu cả lớp cùng theo dõi và tìm cách giải bài toán. - Yêu cầu 1 HS lên bảng tính. - Cả lớp cùng thực hiện vào vở. - Nhận xét một số vở. - Gọi HS nhận xét bài làm trên bảng, chữa bài. - GV nhận xét bài làm của HS. 4. Cũng cố: - <i>Nêu cách đặt tính về các phép tính trừ số có 3 chữ số có nhớ một lần?</i> * Nhận xét đánh giá tiết học. 5. Dặn dò: - Dặn về nhà học và làm bài tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS lắng nghe. Bài 3: 1 HS nêu yêu cầu bài tập. 1 HS lên bảng giải, cả lớp giải bài vào bài vào bảng vở. - HS nhận xét bài bạn, chữa bài. - HS lắng nghe. - HS nêu cách tính. - HS về nhà học và làm bài tập.
---	--

Tập đọc + Kể chuyện
AI CÓ LỖI ?

I. Mục tiêu:

- Biết ngắt nghỉ hơi hợp lí sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện và lời các nhân vật.
- Hiểu ý nghĩa: Phải biết nhường nhịn bạn, nghĩ tốt về bạn, dũng cảm nhận lỗi khi trót cư xử không tốt với bạn.
- Kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.
- KNS: - *Giao tiếp ứng xử văn hoá, thể hiện sự cảm thông, kiểm soát cảm xúc.*

II. Đồ dùng dạy học:

- Tranh minh họa bài đọc trong SGK.
- Bảng phụ viết sẵn câu, đoạn văn cần hướng dẫn học sinh luyện đọc.

III. Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Ôn định : Hát	- HS hát.
2. Kiểm tra bài cũ:	
- Tập đọc: 2 HS đọc bài “ Hai bàn tay em ” GV nhận xét.	2 HS lên bảng đọc bài và trả lời yêu cầu của GV.
3. Bài mới:	
a) Giới thiệu :	- HS lắng nghe.
b) Luyện đọc:	
- GV đọc toàn bài.	- Lớp theo dõi GV đọc mẫu.
- Hướng dẫn luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.	
- Đọc từng câu trước lớp.	
- Viết từ khó lên bảng (<i>Cô-rét-ti, En ri-cô. Yêu cầu HS đọc</i>).	
- Gọi HS đọc tiếp nối nhau từng câu.	- HS đọc <i>từng câu</i> nối tiếp cho đến hết bài thể hiện đúng lời của từng nhân vật.
- GV lắng nghe uốn nắn cho HS.	- HS đọc <i>từng đoạn</i> trước lớp.

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp - Yêu cầu HS đọc nối tiếp 5 đoạn trong bài. Kết hợp giúp HS hiểu nghĩa các từ khó. - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trong nhóm đọc theo cặp. - Theo dõi hướng dẫn các nhóm đọc đúng. - Yêu cầu 3 nhóm nối tiếp đọc đồng thanh các đoạn 1, 2, 3 - Gọi 2 HS tiếp nối nhau đọc đoạn 3, 4. c) Hướng dẫn tìm hiểu bài: - Yêu cầu HS đọc thầm và TLCH. <ul style="list-style-type: none"> + Hai bạn nhỏ trong chuyện tên là gì? Vì sao hai bạn nhỏ lại giận nhau? + Vì sao En ri cô hối hận muốn xin lỗi Cô rét ti? + Hai bạn đã làm lành với nhau ra sao? Em đoán Cô rét ti nghĩ gì khi chủ động làm lành với bạn? + Bố đã trách mắng En ri cô như thế nào? Lời trách của bố có đúng không? Theo em mỗi bạn có điểm gì đáng khen? d) Luyện đọc lại: KNS: Giao tiếp - Chọn đề đọc mẫu đoạn 4&5. * GV chia ra mỗi nhóm 3 HS. - Tổ chức thi hai nhóm đọc phân vai. - GV lắng nghe và sửa sai. - GV và HS bình chọn cá nhân và nhóm đọc hay nhất. e. Kể chuyện: 1. GV nêu nhiệm vụ. 2. Hướng dẫn kể từng đoạn theo tranh. - Yêu cầu cả lớp đọc thầm mẫu trong SGK phân biệt nhân vật. - Yêu cầu HS kể cho nhau nghe. - Yêu cầu HS thi kể từng đoạn trước lớp. - Theo dõi gợi ý HS kể còn lúng túng. - GV nhận xét đánh giá. 4. Củng cố: KNS: Kiểm soát cảm xúc, thể hiện sự cảm thông. * Qua câu chuyện em học được điều gì? - Nhắc lại yêu cầu của tiết kể chuyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS nối tiếp nhau đọc 5 đoạn trong bài (<i>một hoặc hai lượt</i>). - HS dựa vào chú giải trong SGK để giải nghĩa từ . - HS đọc từng đoạn trong nhóm, từng cặp HS tập đọc. 2 HS mỗi em đọc một đoạn của bài tập đọc. 3 nhóm nối tiếp đọc đồng thanh các đoạn. - HS tiếp đọc đoạn 3 và 4. - HS đọc thầm, thảo luận và TLCH. - HS trả lời - Lắng nghe GV đọc mẫu. - Các nhóm tự phân vai (<i>En ri cô , Cô rét ti và người bố</i>). - HS đọc cá nhân và đọc theo nhóm. - Bình xét cá nhân và nhóm đọc hay. - Lắng nghe GV nêu nhiệm vụ của tiết học. - Quan sát lần lượt dựa vào 5 tranh minh họa của 5 đoạn truyện, nhằm kể chuyện. - Đọc thầm câu chuyện theo lời kể SGK - Từng HS kể cho nhau nghe . 5 HS nối tiếp nhau kể theo 5 đoạn của câu chuyện.. - Lớp nhận xét lời kể của bạn. - Bạn bè phải biết nhường nhịn, yêu thương và luôn nghĩ tốt về nhau, can
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn về nhà học và xem trước bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - đảm nhận lỗi khi cư xử không tốt với bạn. - HS lắng nghe. - Về nhà học và xem trước bài mới.
--	--

=====

Chính tả: (Tập chép)

AI CÓ LỖI

TCT: 3

I. Mục tiêu:

- Nghe - viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.
- Tìm và viết được từ ngữ chứa tiếng có vần: **uếch, uyu** (BT2).
- Làm đúng (BT3a).

II. Đồ dùng dạy học:

- Nội dung 2 hoặc 3 lần bài tập 3 chép sẵn vào bảng phụ.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 2 HS lên bảng, cả lớp viết vào bảng con các từ ngữ HS hay viết sai. - Nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới:</p> <p>a) Giới thiệu bài:</p> <p>b) Hướng dẫn nghe viết : - chuẩn bị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc mẫu bài lần 1 đoạn văn cần viết. - Yêu cầu 2 - 3 HS đọc lại. - Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung đoạn văn cần viết: + <i>Đoạn văn nói lên điều gì?</i> + <i>Tìm các tên riêng trong bài chính tả?</i> + <i>Khi viết tên riêng ta viết như thế nào?</i> - Hướng dẫn HS viết tên riêng. - Yêu cầu HS lấy bảng con và viết các tiếng khó Cô-rét-ti, khuỷu tay, vác củi, can đảm... - Yêu cầu HS nhận xét. - GV nhận xét đánh giá. - Đọc cho HS viết vào vở. - Đọc lại để HS tự bắt lỗi và ghi số lỗi ra ngoài lề. - GV nhận xét và đánh giá. <p>c. Hướng dẫn làm bài tập</p> <p>Bài 2: - Y/c HS nêu y/c của bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chia bảng thành cột. - Yêu cầu chia lớp thành nhóm chơi tiếp sức: mỗi nhóm tiếp nối nhau viết bảng các từ chứa tiếng có vần uếch, uyu. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. 2 HS lên bảng, cả lớp viết bảng con các từ: <i>Ngọt ngào, ngao ngán, đàng hoàng, cái đàn, hạn hán, hạn nhất.</i> - Lớp lắng nghe GV giới thiệu bài. - Cả lớp theo dõi GV đọc bài. 2-3 HS đọc lại bài. - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài. + <i>HS trả lời.</i> + <i>Tên riêng có trong bài là: Cô-rét-ti.</i> + <i>Ta phải viết hoa chữ cái đầu tiên rồi đặt gạch nối giữa các chữ.</i> - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con. - Cả lớp nghe và viết bài vào vở. - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì. <p>Bài 2: 1 SH nêu y/c bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp chia thành nhóm.

<ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá, tuyên dương nhóm thắng cuộc. <p>Bài 3a:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS nêu yêu cầu bài 3 a. - GV treo bảng phụ đã chép sẵn. - Gọi 2 HS lên làm trên bảng. - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào VBT. - GV nhận xét chữa bài. <p>4. Củng cố:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét đánh giá tiết học. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dặn về nhà viết lại cho đúng những từ đã viết sai. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhóm thi đua tìm nhanh các từ có vần: uêch / uy như: nguyệtch ngoạc, rông tuyếch, bệch tuệch, khuếch trương, trống huếch trống hoác, khuỷu tay, ngã khuỷu, khúc khuỷu. - Đại diện nhóm đọc kết quả. - Cả lớp nhận xét. - Lớp thực hiện làm vào vở bài tập. <p>Bài 3a:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu bài tập 3a. 2 HS làm bài trên bảng phụ, cả lớp làm vào VBT. - HS đổi chéo vở để chữa bài. 2 HS nhắc lại các y/c khi viết chính tả. - HS về nhà viết lại cho đúng những từ đã viết sai.
---	--

Toán
LUYỆN TẬP

TCT:7

I. Mục tiêu:

- Biết thực hiện phép cộng, trừ các số có ba chữ số (có nhớ một lần hoặc không nhớ).
- Vận dụng vào để giải toán có lời văn (có một phép cộng hoặc một phép trừ).

BT cần làm: bài 1, bài 2a, bài 3 (cột 1, 2, 3), bài 4.

II. Đồ dùng dạy học: - Bảng phụ kẻ sẵn bài tập 3

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 3 HS lên bảng sửa bài tập số 1 cột 1, 2, 3 và bài 3, về nhà. - Nhận xét bài làm 1 số em. - Nhận xét đánh giá. <p>3. Bài mới: Giới thiệu bài: Ghi bảng</p> <p>Luyện tập:</p> <p>Bài 1: - Y/c HS nêu y/c bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS tự tính kết quả. - Yêu cầu lớp thực hiện vào bảng. - Gọi HS khác nhận xét bài bạn. - GV nhận xét đánh giá. - Lưu ý HS về phép trừ có nhớ. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Y/c HS nêu y/c và GV ghi bảng. - Y/c cả lớp thực hiện đặt tính và tính. - Gọi 2 HS đại diện 2 nhóm lên bảng làm mỗi HS làm một cột. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. 3 HS lên bảng sửa bài . - HS 1: Lên bảng làm bài tập 1. - HS 2: Làm bài 2 - HS 3: Làm bài 3. - Lớp theo dõi GV giới thiệu bài. <p>Bài 1: - 1 HS nêu y/c bài tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự làm bài. - Cả lớp thực hiện làm vào bảng. 3 HS lên bảng thực hiện mỗi HS 1 cột. - HS khác nhận xét bài bạn. <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> 1 HS nêu yêu cầu bài tập. - Cả lớp thực hiện làm vào bảng con. 2 HS lên bảng thực hiện.